



VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 523/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp về tiến độ sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tình hình, tiến độ triển khai xây dựng và vận hành các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới

Ngày 09 tháng 10 năm 2026, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu chủ trì họp về tiến độ sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tình hình, tiến độ triển khai xây dựng và vận hành các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới. Tham dự cuộc họp trực tiếp tại Trụ sở Chính phủ có lãnh đạo các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Chính phủ; đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Công an; tham dự trực tuyến tại các địa phương có Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan thuộc các tỉnh, thành phố.

Sau khi nghe Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo, ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, các địa phương và đại biểu dự họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu kết luận như sau:

1. Ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan và các địa phương trong việc triển khai thực hiện việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới đất liền; đạt được những kết quả tích cực bước đầu. Trong đó, 34/34 tỉnh, thành phố đã hoàn thành phương án sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giảm được 18.975 đầu mỗi cơ sở giáo dục công lập (tương đương 50,6%), vượt mức mục tiêu tối thiểu 30%; cơ cấu lại đội ngũ nhà giáo, tăng cường nhân lực trực tiếp giảng dạy với 28.217 cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được chuyển sang công tác giảng dạy; hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục sau sắp xếp cơ bản được duy trì ổn định, bảo đảm quyền học tập của học sinh. Việc xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp các xã biên giới được các Bộ, ngành, các địa phương tích cực triển khai, nỗ lực khắc phục khó khăn; đến nay 108 trường giai đoạn 01 đã tổ chức khai giảng phục vụ năm học 2026-2027, trong đó có 40 trường đã hoàn thành 100% hạng mục; đồng thời 121 trường khởi công giai đoạn 2 tại 17 tỉnh, thành phố đang được tập trung triển khai xây dựng theo quy định.

2. Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế, khó khăn; trong đó sau quá trình sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, một số cơ sở giáo dục có quy mô rất lớn với nhiều phân hiệu, điểm trường dẫn đến khó khăn trong công tác quản trị nhà trường; vẫn còn một số cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dự kiến chuyển sang giảng dạy, cán bộ quản lý và nhân viên chưa có phương án bố trí công việc; việc bàn giao tài chính, tài sản, dữ liệu và hoàn tất các thủ tục

pháp nhân mới ở một số nơi thực hiện còn chậm. Đối với các trường phổ thông nội trú liên cấp giai đoạn 01, vẫn còn nhiều trường chưa hoàn thành toàn bộ hạng mục, dẫn đến tình trạng vừa tổ chức dạy học vừa thi công; việc triển khai nhiều dự án gặp khó khăn do khan hiếm vật liệu, nhân công, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng; quá trình vận hành các trường mới còn nhiều lúng túng, nhất là do thiếu hụt nhân lực quản sinh, tư vấn tâm lý, dinh dưỡng và giáo vụ.

3. Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, bảo đảm thực hiện hiệu quả, vận hành tốt các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sau sắp xếp và hoàn thành xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới bảo đảm chất lượng, tiến độ, an ninh, an toàn theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra; trong đó lưu ý một số nội dung trọng tâm sau:

a) Thống nhất quan điểm sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông phải gắn với nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chất lượng giáo dục; xây dựng trường nội trú biên giới phải bảo đảm đầy đủ điều kiện vận hành, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an ninh, an toàn. Trong đó, chất lượng giáo dục, an toàn và quyền lợi của học sinh là thước đo cuối cùng và quan trọng nhất; tuyệt đối tránh bệnh thành tích, sắp xếp cơ học, cào bằng; xác định rõ việc sắp xếp các cơ sở giáo dục chỉ hoàn thành khi bộ máy mới vận hành ổn định, hiệu quả, bảo đảm đầy đủ đội ngũ, nguồn lực và điều kiện dạy học tốt hơn.

b) Về sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập

(1) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả sắp xếp và vận hành các cơ sở giáo dục trên địa bàn; trong đó:

- Rà soát toàn bộ cơ sở giáo dục quy mô lớn, nhiều cấp học, nhiều phân hiệu, nhiều điểm trường, địa bàn rộng, nhất là đối với 114 cơ sở có trên 100 lớp; kịp thời điều chỉnh phù hợp đối với những cơ sở vượt khả năng quản trị, ảnh hưởng đến chất lượng, an toàn hoặc quyền học tập của học sinh; hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

- Bảo đảm các điều kiện vận hành của cơ sở giáo dục sau sắp xếp, bàn giao và quản lý tài chính, tài sản, hồ sơ, dữ liệu của nhà trường, con dấu, tài khoản, mã trường, cơ sở vật chất, phân định trách nhiệm tại các phân hiệu, điểm trường và các điều kiện bảo đảm an toàn, chất lượng giáo dục theo quy định; hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

- Khẩn trương hoàn thành việc bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP của Chính phủ; có phương án xử lý dứt điểm đối với số cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dự kiến chuyển sang giảng dạy, cán bộ quản lý và nhân viên chưa có phương án bố trí, báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện; trường hợp chưa hoàn thành phải làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan và xác định, đề xuất cụ thể

thời hạn hoàn thành, gửi Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành trước ngày 15 tháng 10 năm 2026.

(2) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức, vận hành cơ sở giáo dục; chủ động xử lý theo thẩm quyền đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền; phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành liên quan giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định về tổ chức, quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp, nhất là trường có quy mô đặc biệt lớn, nhiều cấp học, nhiều phân hiệu, điểm trường; bảo đảm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan, địa phương rà soát, đề xuất hoàn thiện quy định về vị trí việc làm, số lượng người làm việc, số lượng cấp phó, cơ cấu đội ngũ, chế độ làm việc của giáo viên và các điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục, trong đó có tính đến quy mô học sinh, số lớp, số cấp học, số phân hiệu, điểm trường, khoảng cách địa lý và phạm vi quản lý bảo đảm phù hợp, hiệu quả; không cào bằng giữa các cơ sở giáo dục; hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương nghiên cứu, xây dựng mô hình trường học xã hội chủ nghĩa tại những địa bàn có đủ điều kiện; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

(3) Bộ Nội vụ:

- Nghiên cứu, đề xuất chế độ, chính sách phù hợp đối với cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục quy mô lớn, nhiều cấp học, nhiều phân hiệu, điểm trường; chính sách đối với cán bộ quản lý, nhân viên sau sắp xếp không còn vị trí việc làm phù hợp, nhất là trường hợp có nguyện vọng nghỉ hưu, tinh giản biên chế, thôi giữ chức vụ quản lý hoặc chuyển công tác nhưng chưa thuộc đối tượng được giải quyết theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP của Chính phủ; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2026.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về số lượng cấp phó trong các đơn vị sự nghiệp phù hợp với mô hình cơ sở giáo dục sau sắp xếp, hoàn thành trong năm 2026.

(4) Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền hướng dẫn và xử lý các vấn đề về tài chính, tài sản, kinh phí phát sinh sau sắp xếp; bảo đảm nguồn lực để các cơ sở giáo dục hoạt động ổn định, liên tục theo quy định.

c) Về xây dựng, vận hành các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới

(1) Đối với các trường giai đoạn 01, chưa hoàn thành toàn bộ các hạng mục:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tập trung chỉ đạo ưu tiên triển khai thực hiện, khẩn trương hoàn thành dứt điểm các hạng mục còn lại, lập mốc hoàn

thành cụ thể đối với từng trường, nhất là 09 trường hiện có khối lượng thi công dưới 80%, hoàn thành trước ngày 30 tháng 11 năm 2026; trong đó lưu ý bảo đảm tuyệt đối an toàn cho học sinh, giáo viên, người lao động trong thời gian vừa dạy học vừa thi công các trường; không đưa hạng mục chưa đủ điều kiện, chưa nghiệm thu vào sử dụng; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra mất an toàn cho học sinh, giáo viên và nhân viên; bảo đảm đủ giáo viên, nhân viên, kinh phí và các điều kiện thiết yếu để tổ chức dạy học, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục học sinh.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo theo dõi tiến độ từng trường, tổng hợp các trường chậm tiến độ, kịp thời báo cáo, kiến nghị, đề xuất cụ thể Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp cần thiết; chủ động kiểm tra công tác vận hành các trường sau khi đưa vào sử dụng; chủ động triển khai các chương trình tập huấn cho các trường phổ thông nội trú liên cấp tại xã biên giới về vận hành trường, chăm sóc, giáo dục toàn diện các em học sinh.

(2) Đối với các trường giai đoạn 02:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, đánh giá tổng thể việc triển khai giai đoạn 01; trên cơ sở đó, có văn bản gửi các Bộ, ngành và địa phương nêu ra một số vấn đề cần lưu ý, rút kinh nghiệm từ việc triển khai xây dựng các trường giai đoạn 01 để chủ động triển khai thực hiện xây dựng các trường giai đoạn 02, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo quy định; hoàn thành trong tháng 10 năm 2026. Chủ động rà soát, tham mưu Phó Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh phân công Thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng trường học cho các xã biên giới phụ trách trực tiếp từng địa phương, gắn với tiến độ, chất lượng các trường.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có văn bản cam kết bảo đảm tiến độ và chất lượng xây dựng các trường giai đoạn 02, gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20 tháng 10 năm 2026; trên cơ sở đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2026; trong đó:

Đối với 35 trường đang thi công: (i) Hoàn thiện thi công phần ngầm (phần móng) trước ngày 31 tháng 10 năm 2026; (ii) Hoàn thiện thi công phần thân trước ngày 31 tháng 3 năm 2027; (iii) Hoàn thiện toàn bộ phần xây dựng công trình trước ngày 30 tháng 6 năm 2027; (iv) Hoàn thiện lắp đặt trang thiết bị, chạy thử trước ngày 31 tháng 7 năm 2027; (v) Vệ sinh, dọn dẹp mặt bằng, nghiệm thu bàn giao công trình trước ngày 15 tháng 8 năm 2027.

Đối với 86 trường đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Yêu cầu các địa phương khẩn trương có phương án, giải pháp quyết liệt để bù tiến độ, bảo đảm hoàn thiện thi công phần thân trước ngày 31 tháng 3 năm 2027 và đáp ứng các mốc tiến độ thời gian tiếp theo như đối với 35 trường đang thi công.

(3) Đề nghị các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và yêu cầu các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

- Trực tiếp chỉ đạo quyết liệt ngay từ khi bắt đầu dự án xây dựng trường; xác định đường găng tiến độ cho từng trường, từ giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, thi công, nghiệm thu đến chuẩn bị điều kiện vận hành.

- Rút kinh nghiệm từ việc triển khai giai đoạn 01 để chỉ đạo, triển khai kịp thời, hiệu quả, chất lượng tốt hơn trong giai đoạn 02, nhất là khâu giao đơn vị chủ đầu tư, lựa chọn đơn vị thi công, lựa chọn địa điểm, khảo sát địa chất, thiết kế, dự toán, phương án cung ứng vật liệu và tổ chức thi công phù hợp với địa hình, điều kiện thời tiết.

- Nghiên cứu áp dụng các giải pháp thiết kế, thi công phù hợp, kể cả công nghệ lắp ghép, cấu kiện đúc sẵn đối với địa bàn đặc biệt khó khăn nếu bảo đảm chất lượng, an toàn, hiệu quả và đúng quy định; huy động sự tham gia hỗ trợ của các lực lượng Quân đội, Công an và các lực lượng khác trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

(4) Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Dân tộc và Tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương để hướng dẫn, giám sát và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

(5) Thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng trường học cho các xã biên giới tập trung chỉ đạo, đôn đốc các địa phương thuộc địa bàn phụ trách khẩn trương thi công dứt điểm các hạng mục của các trường chưa hoàn thành thuộc giai đoạn 01.

4. Theo số liệu từ Cục Thống kê, trong quý III năm 2026, Việt Nam hiện có khoảng 1,6 triệu thanh niên (15-24 tuổi) rơi vào tình trạng: không có việc làm, không đi học và không tham gia các chương trình đào tạo. Do vậy, yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương khẩn trương rà soát, có các giải pháp khắc phục tình trạng này; trong đó:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng; nghiên cứu cơ chế hỗ trợ học sinh, sinh viên chuyển tiếp từ nhà trường sang học nghề, việc làm; tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp. Chuyển từ chú trọng số lượng tuyển sinh, đào tạo sang đánh giá kết quả thực chất về khả năng tiếp tục học tập, có việc làm và thích ứng với thị trường lao động của người học sau tốt nghiệp.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện:

- Rà soát, đánh giá thực trạng thanh niên từ 15 - 24 tuổi không có việc làm, không đi học và không tham gia các chương trình đào tạo trên địa bàn; làm rõ nguyên nhân, nhất là tình trạng bỏ học, không tiếp tục học sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Có giải pháp cụ thể về phân luồng, hướng nghiệp, hỗ trợ học nghề, kết nối việc làm; phát huy vai trò của chính quyền cấp xã, cơ sở giáo dục và doanh nghiệp, không để thanh niên rời nhà trường nhưng thiếu cơ hội tiếp tục học tập, đào tạo hoặc tham gia thị trường lao động.

5. Về kiến nghị, đề xuất của các địa phương liên quan đến trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới.

a) Về hỗ trợ kinh phí giải phóng mặt bằng đối với địa phương không bố trí, cân đối được ngân sách: Trong thời gian chờ quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền,

các địa phương phải chủ động tạm ứng ngân sách địa phương, huy động người dân hiến đất, thực hiện các giải pháp liên quan không làm chậm tiến độ giải phóng mặt bằng.

b) Về điều chỉnh danh mục và quy mô đầu tư và đề xuất chuyển mô hình trường từ nội trú sang bán trú: Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp đầy đủ ý kiến của các bộ, cơ quan, các địa phương liên quan về phương án đề xuất, xây dựng Tờ trình của Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo, báo cáo Đảng ủy Chính phủ cho chủ trương theo thẩm quyền, hoàn thành trước ngày 15 tháng 10 năm 2026.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan liên quan, các địa phương biết biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTgCP Lê Tiến Châu (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bí thư, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Sở GDĐT các tỉnh, thành phố;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh,
Trợ lý TTg, Thư ký PTTg Lê Tiến Châu,
các Vụ, Cục: KTTH, NC, TH, CTTCP;
- Lưu: VT, KGVX (02). D_{Nam}.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Đỗ Ngọc Huỳnh